

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/QĐ-TA

Hữu Lũng, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Bà Hoàng Thị Tuyết.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Mai - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 13/QĐ-TA, ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1984.

Số căn cước công dân: 020084001436, ngày cấp: 25/4/2021. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Là đối tượng không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị V.

Người bị đề nghị: Nguyễn Văn T, vắng mặt.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn:* Ông Triệu Đức Hoan - Chuyên viên (theo Giấy ủy quyền ngày 19/8/2022 của Trưởng Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn:* Bà Chu Hương Thủy - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**



Do Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 07 tháng 8 năm 2022 và bị lập biên bản vi phạm. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của trung tâm Y tế huyện H, tỉnh Lạng Sơn ngày 08/8/2022 xác định Nguyễn Văn T nghiện ma túy Heroine. Nguyễn Văn T hiện là đối tượng lang thang, không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ theo khoản 2 Điều 41 Nghị định số: 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy. Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã M, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T với lý do đề nghị: Nguyễn Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy, là người nghiện không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Ngày 16/8/2022 Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có công văn số 153/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn với thời gian 22 (hai mươi hai) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm xét họp Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn căn cứ Điều 6, Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 40, khoản 1 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, xét thấy có căn cứ đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi tư) tháng theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

### **XÉT THẤY:**

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T được thực hiện như sau:



Xét về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đề nghị theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính thì: Hồ sơ đã có bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị, biên bản vi phạm, phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy, bản tường trình của người sử dụng trái phép chất ma túy và các tài liệu khác có liên quan là phù hợp theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Đối với thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 thì thời hiệu là 03 tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm. Tính từ ngày 07/8/2022 là ngày Nguyễn Văn T thực hiện hành vi vi phạm lần cuối thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là nam giới, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1984, không bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính. Nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020, đối tượng không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên lang thang trên địa bàn xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là đầy đủ trình tự, thủ tục, đảm bảo hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự khu vực dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh trên địa bàn xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Nguyễn Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Nguyễn Văn T không có tiền án, tiền sự.

Bản thân Nguyễn Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi vi phạm đó của Nguyễn Văn T cần phải xử lý nghiêm.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 22 (hai mươi hai) tháng. Xét tính chất, mức



độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Nguyễn Văn T đã thực hiện thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với một thời gian nhất định thì mới đủ thời gian để Nguyễn Văn T cai nghiện ma túy và lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, có như vậy mới có thể giáo dục Nguyễn Văn T trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và phòng ngừa chung tội phạm. Mức đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Nguyễn Văn T đã gây ra, nên được chấp nhận.

Căn cứ Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10; Điều 11, Điều 12, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 106, Điều 107 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 40, khoản 1 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, khoản 2 Điều 45, Điều 46 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Km 10, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đối với: Nguyễn Văn T, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1984. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Là đối tượng lang thang, không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (25/8/2022).



Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐ, TB, XH - DT huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Tư pháp huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Tuyết**